

Bản án số: 121/2018/HSST

Ngày: 18/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tình Thanh Phước

2. Bà Lê Thị Tụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 548/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lâm Đức T, sinh năm: 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 500/98 đường Đoàn Văn Bơ, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lâm Hùng Dũng và bà Nguyễn Thị Cúc; có vợ Nguyễn Thị Kim Thủy (đã ly hôn); có một con sinh năm 2009; tiền án: Ngày 11/01/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 02/2013/HSST, ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 121/2015/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/1999 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo bản án số: 225/HS-ST, ngày 09/5/2003 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số: 703/HSST; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/3/2018 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Oanh Chi, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Số 122-124 (lầu 4) Calmette, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Lâm Đức T chuẩn bị công cụ gồm 02 cờ lê, 01 cán tua vít, 01 kìm mỏ vịt, 01 dao bấm để trong túi xách màu xám tìm nơi đột nhập để trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/3/2018, T đi bộ đến chung cư số 122-124 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thấy không có bảo vệ trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi bộ lên lầu 4, dùng đèn pin soi thấy phòng của chị Nguyễn Thị Oanh Chị có hai lớp cửa, cửa móc ổ khóa số nhưng không khóa nên Tuấn mở cửa vào phòng lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Samsung, 01 máy tính bảng hiệu Asus trên bàn; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, 04 đồng hồ điện tử đeo tay, 01 đồng hồ bấm giờ, 01 ống nhôm bằng nhựa trên đầu tủ; 03 nhẫn màu vàng, 03 dây kim loại màu vàng, 01 mặt dây kim loại màu vàng, 01 lắc tay màu trắng, 02 lắc tay màu vàng, 02 chai nước hoa trong tủ gỗ rồi cất giấu vào trong túi xách, lúc này em Trần Bình Minh con của chị Oanh Chị vào phòng phát hiện nên truy hô. Tuấn cầm túi xách bỏ chạy xuống lầu 2 chung cư thì bị bắt giữ cùng vật chứng giao Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản xử lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 95/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 máy tính bảng hiệu Samsung, 01 máy tính bảng hiệu Asus, 01 điện thoại di động hiệu Masstel có giá là 7.133.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 147/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 04 đồng hồ điện tử, 01 đồng hồ bấm giờ, 01 ống nhôm bằng nhựa có giá là 760.000 đồng; còn lại 03 nhẫn màu vàng, 03 dây kim loại màu vàng, 01 mặt dây kim loại màu vàng, 01 lắc tay màu trắng, 02 lắc tay màu vàng, 02 chai nước hoa từ chối định giá do không đủ thông tin nên cửa hàng kinh doanh sản phẩm nêu trên không cung cấp được giá cho hội đồng để làm cơ sở trả lời kết quả định giá tài sản.

Theo công văn số: 407/SJC ngày 09/4/2018 của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC, 03 nhẫn màu vàng, 03 dây kim loại màu vàng, 01 mặt dây kim loại màu vàng, 01 lắc tay màu trắng, 02 lắc tay màu vàng là hợp kim không phải vàng.

Theo phiếu kiểm định mã số: G66944 ngày 06/4/2018 của Công ty cổ phần giám định Rồng Vàng – SJC, 02 viên đá nhân tạo màu đỏ gắn trên 02 nhẫn và 01

tượng đá nhân tạo màu lục, 19 viên đá nhân tạo màu trắng gắn trên mặt dây chuyền kim loại màu vàng không có giá trị.

Tại cơ quan điều tra, Lâm Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 100/CT-VKSNDQ1 ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Lâm Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung, số Imei: 351823080206725; 01 (một) máy tính bảng hiệu Asus, số Imei: QTCYFVB0A3080202F; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei 1: 352484074290412, số Imei 2: 352484074290420; 04 (bốn) đồng hồ đeo tay bằng nhựa; 01 (một) đồng hồ bấm giờ; 01 (một) ống nhôm bằng nhựa đã thu hồi và trả lại bị hại chị Nguyễn Thị Oanh Chị nên không xem xét.

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, trọng lượng 0,0908 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,6006 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,5458 lượng; 01 (một) lắc kim loại màu trắng, trọng lượng 0,7394 lượng, dài 18 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,8078 lượng, dài 18,5 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,4570 lượng, dài 18 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,6358 lượng, dài 49 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,2930 lượng, dài 60 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng gắn đá màu nâu, trọng lượng 0,5078 lượng, dài 48 cm; 01 (một) mặt dây kim loại màu vàng gắn đá xanh lá hình phật, trọng lượng 0,1980; 02 (hai) chai nước hoa (đã sử dụng) thu giữ của bị cáo T là tài sản của chị Oanh Chị cần trả lại cho chị Oanh Chị.

- 01 (một) túi xách màu xám bên trong có 02 (hai) cờ lê, 01 (một) cán tua vít, 01 (một) kìm cộng lực (một đầu có gắn một đoạn dây xích), 01 (một) con dao xếp, 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun tay dài màu xám; 01 đôi giày

màu xám; 01 (một) mắt kính thu giữ của bị cáo T là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei 1: 865263031012634, Imei 2: 865263031012642 thu giữ của bị cáo T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá,... nên có căn cứ để kết luận, bị cáo Lâm Đức T đã có hành vi lợi dụng sự không giám sát của chị Oanh Chị lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Oanh Chị, với trị giá 7.893.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Đức Tuấn đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu lại có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật đồng thời thuộc trường

hợp là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung, số Imei: 351823080206725; 01 (một) máy tính bảng hiệu Asus, số Imei: QTCYFVB0A3080202F; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei 1: 352484074290412, số Imei 2: 352484074290420; 04 (bốn) đồng hồ đeo tay bằng nhựa; 01 (một) đồng hồ bấm giờ; 01 (một) ống nhòm bằng nhựa, đã trả lại cho Nguyễn Thị Oanh Chi là chủ sở hữu, chị Oanh Chi không có yêu cầu nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, trọng lượng 0,0908 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,6006 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,5458 lượng; 01 (một) lắc kim loại màu trắng, trọng lượng 0,7394 lượng, dài 18 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,8078 lượng, dài 18,5 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,4570 lượng, dài 18 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,6358 lượng, dài 49 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,2930 lượng, dài 60 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng gắn đá màu nâu, trọng lượng 0,5078 lượng, dài 48 cm; 01 (một) mặt dây kim loại màu vàng gắn đá xanh lá hình phật, trọng lượng 0,1980; 02 (hai) chai nước hoa (đã sử dụng) thu giữ của bị cáo Tuấn là tài sản của chị Oanh Chi cần trả lại cho chị Oanh Chi.

- Đối với 01 (một) túi xách màu xám bên trong có 02 (hai) cờ lê, 01 (một) cán tua vít, 01 (một) kìm cộng lực (một đầu có gắn một đoạn dây xích), 01 (một) con dao xếp, 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun tay dài màu xám; 01 (một) đôi giày màu xám; 01 (một) mắt kính thu giữ của bị cáo T là công cụ thực hiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei 1: 865263031012634, Imei 2: 865263031012642 thu giữ của bị cáo T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội trộm cắp tài sản: Tuyên bố Lâm Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Lâm Đức Tuấn 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu xám bên trong có 02 (hai) cờ lê, 01 (một) cán tua vít, 01 (một) kìm cộng lực (một đầu có gắn một đoạn dây xích), 01 (một) con dao xếp, 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun tay dài màu xám; 01 (một) đôi giày màu xám; 01 (một) mắt kính.

Trả lại cho bị cáo Lâm Đức T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei 1: 865263031012634, Imei 2: 865263031012642.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Oanh Chị 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, trọng lượng 0,0908 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,6006 lượng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng gắn đá đỏ, trọng lượng 0,5458 lượng; 01 (một) lắc kim loại màu trắng, trọng lượng 0,7394 lượng, dài 18 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,8078 lượng, dài 18,5 cm; 01 (một) lắc kim loại màu vàng, trọng lượng 0,4570 lượng, dài 18 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,6358 lượng, dài 49 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng, trọng lượng 0,2930 lượng, dài 60 cm; 01 (một) dây kim loại màu vàng gắn đá màu nâu, trọng lượng 0,5078 lượng, dài 48 cm; 01 (một) mặt dây kim loại màu vàng gắn đá xanh lá hình phật, trọng lượng 0,1980; 02 (hai) chai nước hoa (đã sử dụng).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 142/PNK ngày 30/3/2018 và Phiếu nhập kho vật chứng số: 160/PNK ngày 17/5/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lâm Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Tuấn

